

*Đ, ngày 26 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 47/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

+ **Về trách nhiệm trả nợ:** Bà Huỳnh Thị N đồng ý và có trách nhiệm trả cho anh Phạm Văn T số tiền 865.300.000 đồng (tám trăm sáu mươi lăm triệu ba trăm ngàn đồng) chia thành 4 đợt, cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 15/9/2021 bà Huỳnh Thị N trả cho anh Phạm Văn T số tiền là 170.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Ngày 15/10/2021 bà Huỳnh Thị N trả cho anh Phạm Văn T số tiền là 300.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Ngày 15/11/2021 bà Huỳnh Thị N trả cho anh Phạm Văn T số tiền là 230.000.000 đồng.

+ Đợt 4: Ngày 15/12/2021 bà Huỳnh Thị N trả cho anh Phạm Văn T số tiền là 165.300.000 đồng.

Nếu bà Huỳnh Thị N vi phạm nghĩa vụ thanh toán của từng đợt thì bà Huỳnh Thị N phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ tương ứng của từng đợt chưa thanh toán khi chưa đến hạn trả nợ.

*“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015”.*

+ **VỀ án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Huỳnh Thị N phải nộp 18.979.500 đồng (*mười tám triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Phạm Văn T số tiền 18.979.500 đồng (*mười tám triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số AA/2017/0002107 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ – Lâm Đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhậm:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Lê Tiến Dũng**